

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 126/2021/HSST

Ngày 02/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Đình Đa và bà Vũ Thị Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Phan Kh**, sinh năm 1994 tại Hà Nội.

Nơi cư trú: Số 4, ngõ 164, ngách 18, phố H, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Diễn viên xiếc- Đoàn xiếc H; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Nguyễn Việt H, sinh năm 1960 và bà: Đỗ Thị Th, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: (Không).

Nhân thân: Ngày 09/4/2015 bị Công an quận H, thành phố H xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Bùi Văn M, sinh năm 1929

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã M, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, (Tử vong).

Người đại diện hợp pháp của bị hại, ông Bùi Văn Tr, sinh năm 1953. (Con đẻ của ông M).

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã M, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1960 (Bố đẻ bị cáo Kh)

Cư trú tại: Số 4, ngõ 164, ngách 18, phố H, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội, (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Việt Ph, sinh năm 1968 (Chú ruột bị cáo Nguyễn Phan Kh, cho mượn xe máy – đã nhận lại, (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Phường Tr, quận Đ, thành phố Hà Nội, (Vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã M, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ, ngày 28/12/2020 Nguyễn Phan Kh điều khiển xe mô tô BKS 29E1-478.64 đi từ huyện Th, tỉnh Sơn La theo Quốc lộ 6 hướng từ Sơn La về Hà Nội, mục đích về huyện L, tỉnh Hòa Bình để làm việc.

Khoảng 16 giờ 30 phút, Kh về tới Km 55 + 895 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Đ, xã M, thành phố H, Kh quan sát từ xa, khoảng cách 40m, thấy ông Bùi Văn M đang đi bộ từ lề đường (trái) sang lề đường (phải) hướng từ Sơn La đi Hà Nội. Do thiếu quan sát tình trạng giao thông, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không làm chủ được tốc độ, nên đã đâm vào bên phải người ông M. Hậu quả, ông M bị ngã văng ra đường bất tỉnh, cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình, sau đó tử vong tại Bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: 30/21/TC-AND, ngày 31/12/2020 của Viện pháp y quốc gia, kết luận: “*ADN thu từ mẫu M2 gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Bùi Văn M; ADN thu từ mẫu M1 gửi giám định là ADN của nhiều người và không thể tách rời ADN của từng người riêng biệt nên không thể so sánh với ADN của Bùi Văn M.*”

Tại Bản kết luận giám định hóa pháp số: 28/30/40-41/21/ĐC ngày 05/01/2021 của Viện pháp y quốc gia, kết luận: “*Trong mẫu máu vụ Nguyễn Phan Kh, sinh năm 1994 do Cơ quan CSĐT, Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình gửi tới giám định ngày 29/12/2020 không tìm thấy cồn và các chất ma túy nêu trên.*”

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 04/PYTT ngày 22/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh H đối với ông Bùi Văn M, kết luận: “*Dấu hiệu chính qua giám định: Vết rách da vùng đỉnh, chảy máu khoang dưới nhện thùy đỉnh trái và thùy chẩm bên phải; Gãy xương sườn V bên phải, gãy xương sườn IV, VI bên trái, tràn khí màng phổi phải; Gãy di lệch 1/3 giữa xương quay phải; Gãy 1/3 di lệch giữa xương chày trái, 1/3 trên xương mác trái. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.*”

Tại Bản kết giám định số 1236/C09-P6 ngày 08/4/2021 của Viện khoa học hình sự – Bộ Công an, kết luận: “*Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định.*”

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu điều tra thu thập được xác định: Nơi xảy ra tai nạn tại Km55+895m Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Đ, xã M, thành phố H, hiện trường là đoạn đường cong, tầm nhìn bị hạn chế, vạch kẻ tim đường mờ, cách khu vực hiện trường về hướng Sơn La 60,8m có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (Biển 207c) ở bên phải đường hướng Sơn La => Hà Nội, mặt đường bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, khô ráo, chiều rộng mặt đường 9m; dọc hai bên đường có nhà dân sinh sống. Điểm va chạm đầu tiên, kí hiệu là (A) giữa bánh trước xe mô tô BKS 29E1-478.64 và bên phải ông Bùi Văn M nằm trên phần đường phải hướng Sơn La => Hà Nội, đo (A) đến mép đường phải hướng Sơn La => Hà Nội là 1,62m, đến mốc là 17,25m, đến vị trí người làm chứng quan sát thấy là 13m. Tại hiện trường còn để lại xe mô tô BKS 29E1 - 478.64 trên xe chằng buộc vali chứa đồ, vùng nhựa vỡ, vùng máu, đường trượt bụi đất và đường cày mới theo chiều Sơn La => Hà Nội, được kí hiệu từ (1) đến (4) tất cả nằm bên phần đường phải theo hướng Sơn La => Hà Nội.

Căn cứ kết quả điều tra đã xác định nguyên nhân dẫn tới vụ tai nạn giao thông nêu trên là do Nguyễn Phan Kh điều khiển xe mô tô BKS 29E1-478.64 thiếu quan sát tình trạng giao thông, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không làm chủ tốc độ dẫn đến đâm vào ông Bùi Văn M đang đi bộ sang đường làm ông M tử vong với phần lỗi hoàn toàn thuộc về Nguyễn Phan Kh. Hành vi của Nguyễn Phan Kh đã vi phạm vào Điều 11 và Điều 12 Luật giao thông đường bộ, được quy định cụ thể tại khoản 1, khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ:

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ (TT 31/2019/TT-BGTVT)

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

.....

6. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.”

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ (Luật giao thông đường bộ)

1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe (Luật giao thông đường bộ)

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường.

Bản Cáo trạng số: 125/CT-VKS ngày 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Nguyễn Phan Kh về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung và quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Kh mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585 và 586 của Bộ luật Dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại về số tiền bồi thường 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29E1-478.64 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 080713, trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Việt Ph (chú bị cáo Kh), cho bị cáo Kh mượn để làm phương tiện đi lại nên đã xử lý bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp, ông Phương không có yêu cầu gì. Do vậy, không đề nghị giải quyết.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Phan Kh 01 Giấy phép lái xe số 010125005844 mang tên Nguyễn Phan Kh.

Ý kiến, của người đại diện hợp pháp của bị hại: Sự việc không may đã xảy ra là ngoài ý muốn của cả hai gia đình. Về phần bồi thường, hai bên gia đình đã tự nguyện, thỏa thuận bồi thường, nay không có yêu cầu gì thêm. Ngoài ra gia đình bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Phan Kh nhận thức được hành vi vô ý của mình, dẫn đến gây tai nạn làm ông M tử vong. Đây là mất mát quá lớn đối với gia đình. Bị cáo cảm thấy hối tiếc và ân hận. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện hợp pháp bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào các Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Phan Kh là người có giấy phép lái xe theo quy định, khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 28/12/2020 điều khiển xe mô tô BKS 29E1-478.64 đi đến đoạn đường Km 55+895 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Đ, xã M, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Do thiếu quan sát tình trạng giao thông, không chấp hành báo hiệu đường bộ, không làm chủ được tốc độ nên đã đâm vào ông Bùi Văn M. Hậu quả, ông Bùi Văn M tử vong tại bệnh viện, xe mô tô của bị cáo bị hư hỏng.

Hành vi của Nguyễn Phan Kh đã vi phạm vào Điều 11 và Điều 12 Luật giao thông đường bộ: “*Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ*”; “*Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường*” được quy định cụ thể tại khoản 1, khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ: *Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: “Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường”; “Khi có người đi bộ, xe lẫn của người khuyết tật qua đường.”*

Như vậy, hành vi của Nguyễn Phan Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H Bình truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ mà còn trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tham gia giao thông đường bộ phải

quan sát kỹ tình trạng giao thông, chấp hành biển báo hiệu đường bộ, làm chủ tốc độ xe nhưng do cầu thả đã điều khiển xe mô tô gây tai nạn, hậu quả làm ông M tử vong. Do vậy, cần có mức án tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án; tiền sự. Về nhân thân, ngày 09/4/2015 bị Công an quận H, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Phan Kh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội, bị cáo kết hợp gia đình tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy, các tình tiết nêu trên được quy định tại điểm (b; s) khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 46 của Bộ Luật Hình Sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29E1-478.64 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 080713, trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Việt Ph (chú bị cáo Kh), cho bị cáo Kh mượn để làm phương tiện đi lại nên đã xử lý bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp, ông Phương không có yêu cầu gì. Do vậy, không xem xét giải quyết ở phần quyết định.

Đối với Giấy phép lái xe số 010125005844 mang tên Nguyễn Phan Kh do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 24/12/2014, xét nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phan Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Kh phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

1. Xử phạt, Nguyễn Phan Kh 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 010125005844 mang tên Nguyễn Phan Kh do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 24/12/2014 theo thủ tục thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Phan Kh phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/11/2021).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TP H;
- Bị cáo Nguyễn Phan Kh;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Đặng Minh Khoa

